ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ QUỲNH AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/ĐA-UBND	*Quỳnh An, ngày 25 tháng 6 năm 2026*

ĐỀ ÁN
Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Quỳnh An năm 2026

Phần thứ nhất
SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUỲNH AN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn

Xã Quỳnh An có diện tích tự nhiên là 26 km², với 11.090 hộ gia đình và 35.197 người. Trên địa bàn xã có 29 thôn, 58 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn. Hiện nay, có 08 thôn có số quy mô dân số đạt từ 400 hộ gia đình trở lên; có 21 thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 400 hộ gia đình; trong đó có 02 thôn có quy mô quá nhỏ dưới 50% theo tiêu chuẩn quy định.

2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế

- Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn trên địa bàn xã tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

- Từ tình hình thực tế của thôn hiện nay:

+ Một số thôn có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

+ Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dẫn đến lãng phí ngân sách.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn là thực hiện theo nguyện vọng của Nhân dân, phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc tại thôn, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách thôn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kết luận số 186-KL/TW ngày 29/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Công văn số 167/BNV-CQĐP ngày 28/3/2026 của Bộ Nội vụ kèm theo phụ lục về Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố và các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở các thôn, tổ dân phố.

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG THÔN VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP TẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUỲNH AN

I. THỰC TRẠNG THÔN

1. Số lượng thôn

a) Tổng số thôn: 29 thôn.

b) Quy mô thôn:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- 08 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 21 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 2 thôn;

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 10 thôn;

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 9 thôn;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

28/29 thôn có nhà văn hoá (thôn Đông Hồng chưa có nhà văn hoá), đang sử dụng Nhà văn hóa xã Quỳnh Bảo cũ để tổ chức các cuộc họp. Đa số nhà văn hoá thôn được đầu tư xây dựng trước năm 2020, diện tích theo quy chuẩn cũ. Trong những năm qua từ nguồn xã hội hóa, các thôn đã trang bị được bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, Wifi tại nhà văn hóa. Song còn có nhà văn hoá diện tích nhỏ hẹp, xuống cấp, chưa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của cộng đồng như nhà văn hóa thôn Nam Đài.

2. Tổ chức tại thôn:

- Các thôn đều có Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi hội nông dân; Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ,...

- Đối với Chi bộ thôn:

+ Thôn không có Chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động: không có.

+ Thôn có 01 Chi bộ: 29 thôn.

+ Thôn có 02 Chi bộ trở lên: không có.

- Việc kiện toàn các tổ chức trên tại thôn khi có biến động về tổ chức của thôn:

+ Hàng năm khi có biến động về nhân sự của các tổ chức tại thôn; Thường trực Đảng ủy - UBND - UBMTTQVN xã và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, đã chỉ đạo kịp thời kiện toàn nhân sự để phục vụ các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

+ Về đại hội theo nhiệm kỳ của các tổ chức tại thôn như Chi bộ Đảng, các chi hội đoàn thể ở thôn đều được Đảng ủy - UBND - UBMTTQVN xã và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời công tác kiện toàn nhân sự thông qua tổ chức đại hội của các tổ chức ở thôn.

3. Tình hình hoạt động tại thôn.

a) Kết quả trong công tác xây dựng đời sống văn hóa ở thôn

- Các thôn trên địa bàn xã đã tích cực triển khai phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

- Nhiều thôn duy trì tốt việc bình xét danh hiệu *"Gia đình văn hóa"*, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước phù hợp với tình hình thực tế địa phương; ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn an ninh trật tự và bảo vệ môi trường của người dân từng bước được nâng cao. Phong trào xây dựng môi trường văn hóa ở thôn đã góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn, phát huy tinh thần đoàn kết, tự quản trong cộng đồng dân cư.

- Bên cạnh đó, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên vào các dịp lễ, tết và ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo không khí phấn khởi trong Nhân dân và giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống của địa phương.

b) Kết quả trong xây dựng nông thôn mới và chỉnh trang khu dân cư

- Các thôn đã huy động sự tham gia của nhân dân trong công tác vệ sinh môi trường, chỉnh trang đường làng ngõ xóm, duy trì các tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp. Nhiều hộ gia đình tích cực tham gia đóng góp ngày công, kinh phí để cải tạo cảnh quan, nâng cấp nhà văn hóa, sân thể thao và các công trình phục vụ cộng đồng.

- Tinh thần tự quản của cộng đồng dân cư được phát huy rõ nét thông qua việc người dân chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, trồng cây xanh, khơi thông cống rãnh, giữ gìn cảnh quan nông thôn văn minh. Đây là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đời sống ở khu dân cư và hướng tới xây dựng nông thôn mới bền vững.

c) Kết quả trong công tác an sinh xã hội và đoàn kết cộng đồng

- Các thôn đã phối hợp tốt với chính quyền và các đoàn thể trong việc chăm lo các đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Các hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ nhân dịp lễ, tết, thiên tai, ốm đau được thực hiện kịp thời, thể hiện tinh thần tương thân tương ái trong cộng đồng dân cư.

- Ngoài ra, vai trò của Ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể ở thôn được phát huy trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

d) Kết quả trong chuyển đổi số cộng đồng

- Các thôn đã phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, sử dụng các nền tảng số, thanh toán không dùng tiền mặt và cài đặt các ứng dụng phục vụ đời sống.

- Hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng đã góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho người dân, nhất là trong quá trình xây dựng chính quyền số và xã hội số ở cơ sở.

e) Kết quả trong công tác xã hội hóa và huy động nguồn lực Nhân dân

- Một số thôn đã tích cực vận động nhân dân tham gia đóng góp xây dựng các công trình phục vụ cộng đồng như: nhà văn hóa, đường giao thông, khu vui chơi… Mặc dù điều kiện kinh tế của người dân còn khó khăn, nhưng tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng vẫn được phát huy.

- Tuy nhiên, thực tế cũng cho thấy việc huy động nguồn xã hội hóa tại một số thôn còn gặp khó khăn do thu nhập của người dân chưa cao, khả năng đóng góp còn hạn chế. Điều này đòi hỏi cần có giải pháp phù hợp, công khai, dân chủ và tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân khi triển khai các công trình trên địa bàn.

II. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

Tổng số **58** người, trong đó:

- *Bí thư Chi bộ thôn, kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn:* **29** người.

+ Độ tuổi: Dưới 40 tuổi có 01 người (chiếm tỷ lệ 3,45%); Từ 40 đến dưới 50 tuổi: 03 người (chiếm tỷ lệ 10,34%); Từ 50 tuổi đến dưới 62 tuổi: 08 người (chiếm tỷ lệ 27,59%); Trên 62 tuổi: 17 người (chiếm tỷ lệ 58,62%), trong đó có 05 người trên 70 tuổi.

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 02 người (chiếm tỷ lệ 6,9%); Cao đẳng: 01 người (chiếm tỷ lệ 3,45%), Trung cấp: 09 người (chiếm tỷ 31,03%);

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 10 người (chiếm tỷ lệ 34,48%); Sơ cấp: 19 người (chiếm tỷ lệ 65,52%).

- *Trưởng thôn:* **29** người.

+ Độ tuổi: Dưới 40 tuổi có 01 người (chiếm tỷ lệ 3,45%); Từ 40 đến dưới 50 tuổi: 01 người (chiếm tỷ lệ 3,45%); Từ 50 tuổi đến 62 tuổi:11 người (chiếm tỷ lệ 37,93%); Trên 62 tuổi: 16 người (chiếm tỷ lệ 41,03%), trong đó có 11 người trên 70 tuổi.

+ Trình độ văn hóa: THCS có 15 người (chiếm tỷ lệ 51,72%); THPT có 14 người (chiếm tỷ lệ 48,28%)

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 02 người (chiếm tỷ lệ 6,90%); Cao đẳng có 1 người (chiếm tỷ lệ 3,45%), Trung cấp: 06 người (chiếm tỷ lệ 20,69%);

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 04 người (chiếm tỷ lệ 13,79%); Sơ cấp: 10 người (chiếm tỷ lệ 34,48%).

2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định.

Tổng số 241 người, trong đó:

+ Phó bí thư chi bộ thôn: 28 người.

+ Phó trưởng thôn: 29 người.

+ Thôn đội trưởng: 29 người.

+ Chi hội trưởng Cựu chiến binh: 29 người.

+ Chi hội trưởng Phụ nữ: 29 người.

+ Chi hội trưởng Nông dân: 29 người.

+ Bí thư Chi đoàn thanh niên: 29 người.

+ Nhân viên y tế thôn, kiêm cộng tác viên dân số: 39 người.

3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, tỉnh

- Tổ an ninh tật tự ở cơ sở **52** người gồm:

+ Tổ trưởng: 17 người;

+ Tổ phó: 17 người;

+ Tổ viên: 18 người.

- Thôn đội trưởng: **29** người

4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn

a) Về ưu điểm

- Hoạt động của đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn đã phát huy tác dụng, tham gia trực tiếp có hiệu quả trong hoạt động ở cơ sở; đưa chủ trương, chính sách của đảng, nhà nước đến với nhân dân, vận động nhân dân thực hiện, triển khai các nhiệm vụ, yêu cầu của chính quyền cơ sở; phát huy được các hình thức tự quản của cộng đồng dân cư, thực hiện tốt các nhiệm vụ tại thôn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

- Một số Bí thư, Phó Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với công việc; chủ động, tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Đội ngũ Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn, các chi hội đoàn thể gắn bó với địa bàn, hiểu rõ tình hình dân cư, có uy tín trong cộng đồng, thực hiện tốt công tác vận động nhân dân, kinh nghiệm thực tiễn phong phú.

b) Về tồn tại, hạn chế

Đa số người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn tuổi cao, nhiều người còn hạn chế về kỹ năng, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, chậm tiếp cận với chuyển đổi số, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả điều hành, xử lý, giải quyết công việc.

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- *Nguyên nhân khách quan:* Các quy định về tổ chức và hoạt động của thôn còn quy định chung chung, chưa cụ thể và sát với tình hình thực tế hiện nay; nhiều công việc mới trên thực tế còn nảy sinh bất cập. Chế độ, chính sách đãi ngộ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn tuy đã được cải thiện song mức phụ cấp hiện nay quá thấp không tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ. Do vậy, chưa thật sự khuyến khích cán bộ nhiệt tình công tác, phấn đấu cũng như chưa thu hút được những người có trình độ chuyên môn về công tác tại cơ sở.

- *Nguyên nhân chủ quan:*

+ Công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn chưa có chiều sâu, còn mang nặng tính hình thức...

+ Tỷ lệ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn không có trình độ chuyên môn, chưa qua đào tạo ở địa phương còn cao.

+ Công tác quản lý Nhà nước đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn chưa được chú trọng; hàng năm chưa định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của người hoạt động không chuyên trách.

Phần thứ ba
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

I. MỤC TIÊU

1. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

2. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và người hoạt động không chuyên trách thôn gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng *"2 con số"* và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phương án sắp xếp:

Sắp xếp, tổ chức lại 25 thôn trên địa bàn xã Quỳnh An thành 09 thôn mới và đặt lại tên thôn để thống nhất trên toàn địa bàn xã, cụ thể:

1.1. *Sắp xếp thôn Sơn Hòa, Đông Hồng với thôn Nam Đài để thành lập thôn mới, tên gọi là* ***thôn Nam Đài****. Sau sắp xếp,* ***thôn Nam Đài*** *đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.*

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Thôn Nam Đài**.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Nam Đài:

Phía Bắc giáp đất xã Quỳnh Phụ;

Phía Đông giáp thôn Ngọc Chi;

Phía Nam giáp xã Nguyễn Du;

Phía Tây giáp xã Nguyễn Du;

- Nơi đặt trụ sở nhà văn hóa: **Thôn Nam Đài**
- Số hộ gia đình: 816 hộ
- Số nhân khẩu: 2459 người, trong đó có 67 đảng viên
- Diện tích tự nhiên của thôn: Tổng diện tích khoảng 155 ha trong đó: Đất ở: 35 ha, Đất nông nghiệp: 120 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Thôn có nhà văn hóa là nơi hội họp, tổ chức các hoạt động của thôn; trên địa bàn thôn có Đình Làng Rồng; Chùa Rồng đã được công nhận là di tích cấp tỉnh; có đường ĐH 74 đi qua cùng với hệ thống giao thông nông thôn được quan tâm đầu tư, đa số các tuyến đường trục thôn, ngõ xóm đã được bê tông hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa, phát triển sản xuất và kết nối giữa các khu dân cư.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Các thôn liền kề nhau, cả 03 thôn đều không đảm bảo tiêu chí về số hộ theo quy định, nhập 03 thôn để thành lập thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng và phong tục tập quán.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **06** người, gồm: 03 Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng; 03 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí **03** chức danh, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận. Dôi dư **03** người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **19** người, gồm: Phó bí thư chi bộ: 03 người; Phó Trưởng thôn: 03 người; Chi hội phụ nữ: 02 người; Chi hội Cựu chiến binh: 03 người; Chi hội Nông dân: 03 người; Chi đoàn thanh niên: 03 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 02 người;

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên)*. Dôi dư **12** người.

1.2. *Sắp xếp thôn Đông Hồng 1, thôn Ô Cách với thôn Bình Minh để thành lập thôn mới, tên gọi là* ***Quỳnh Xá****. Sau sắp xếp,* ***thôn Quỳnh Xá*** *đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.*

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: thôn Quỳnh Xá

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Quỳnh Xá:

Phía Bắc giáp thôn An Lạc;

Phía Đông giáp giáp xã Quỳnh Phụ

Phía Nam giáp thôn Xuân La

Phía Tây giáp đường tỉnh lộ 396 B và thôn Tiên Cầu;

- Nơi đặt trụ sở nhà văn hóa: **Thôn Bình Minh**

- Số hộ gia đình: 734 hộ

- Số nhân khẩu: 2.358 người, trong đó có 59 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: Tổng diện tích khoảng 166 ha trong đó: Đất ở: 46 ha, Đất nông nghiệp: 120 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu:

+ Nhà văn hóa thôn giữ vai trò là trung tâm sinh hoạt cộng đồng của người dân trong thôn; là nơi tổ chức các cuộc họp dân, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đồng thời là địa điểm diễn ra các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nâng cao chất lượng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

+ Thôn có cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo như Đền ông Hoàng Bẩy, Đình Ô Cách, Chùa Ô Cách …; đây là những công trình có giá trị lịch sử, văn hóa và kiến trúc tiêu biểu, phản ánh truyền thống lâu đời của địa phương, có ý nghĩa quan trọng trong đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân trên địa bàn và các địa phương lân cận.

+ Là thôn có đường tỉnh lộ 396B đi qua rất thuận lợi cho việc phát triển dịch vụ trên địa bàn thôn. Đặc biệt có Công ty may Tân Đệ thu hút hàng trăm lao động trên địa bàn thôn vào làm việc theo phương châm ly nông không ly hương.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Các thôn liền kề nhau, nhập 03 thôn để thành lập thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **06** người, gồm: 03 Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng; 03 bí thư chi bộ kiêm trưởng ban công tác mặt trận thôn (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí **03** chức danh, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận. Dôi dư 03 người,

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **20** người, gồm: Phó bí thư chi bộ: 03 người; Phó Trưởng thôn: 03 người; Chi hội phụ nữ: 02 người; Chi hội Cựu chiến binh: 03 người; Chi hội Nông dân: 03 người; Chi đoàn thanh niên: 03 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 03 người;

+ + Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên)*. Dôi dư **13** người.

1.3. *Sắp xếp thôn Dũng Tiến, thôn Xuân La Đông và thôn Xuân La để thành lập thôn mới, tên gọi là* ***thôn Xuân La****. Sau sắp xếp,* ***thôn Xuân La*** *đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.*

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: thôn Xuân La

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Xuân La:

Phía Bắc giáp đất nông nghiệp, thôn Bình Minh;

Phía Đông giáp Hưng Đạo, Gia Hòa;

Phía Nam giáp đất sản xuất nông nghiệp thôn Dụ Đại;

Phía Tây giáp đường tỉnh lộ 396B;

- Nơi đặt trụ sở nhà văn hóa: **thôn Xuân La Đông**

- Số hộ gia đình: 828 hộ

- Số nhân khẩu: 2.824 người, trong đó có 71 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: Tổng diện tích khoảng 162 ha trong đó: Đất ở: 42 ha, Đất nông nghiệp: 120 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu:

+ Nhà văn hóa thôn là địa điểm diễn ra các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các phong trào thi đua tại địa phương. Thôn có cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo như Chùa Sa, chùa Am, Đình Xuân La…; đây là những công trình có giá trị văn hóa và kiến trúc tiêu biểu, phản ánh truyền thống của địa phương, có ý nghĩa quan trọng trong đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân trên địa bàn và các địa phương lân cận.

+ Là thôn có đường tỉnh lộ 396B đi qua rất thuận lợi cho việc phát triển dịch vụ trên địa bàn thôn. Đặc biệt có Công ty may Tân Đệ thu hút hàng trăm lao động trên địa bàn thôn vào làm việc theo phương châm ly nông không ly hương.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Các thôn liền kề nhau, nhập 03 thôn để thành lập thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **06** người, gồm: 03 Trưởng thôn kiên thôn đội trưởng, 03 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí **03** chức danh, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận. Dôi dư 03 người,

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **16** người, gồm: Phó bí thư chi bộ: 01 người; Phó Trưởng thôn: 03 người; Chi hội phụ nữ: 03 người; Chi hội Cựu chiến binh: 02 người; Chi hội Nông dân: 02 người; Chi đoàn thanh niên: 03 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 02 người;

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên)*. Dôi dư **09** người.

1.4. *Sáp nhập thôn An Lạc 1, An Lạc 2 và thôn An Lạc 3 để thành lập thôn mới, tên gọi là* ***thôn An Lạc****. Sau sắp xếp,* ***thôn An Lạc*** *đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.*

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **thôn An Lạc**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn An Lạc:

Phía Bắc giáp sông Diêm Hộ, xã Đồng Bằng;

Phía Đông giáp đất đường Quốc lộ 10;

Phía Nam giáp đất nông nghiệp thôn Hưng Đạo;

Phía Tây giáp đường thôn Bình Minh;

- Nơi đặt trụ sở nhà văn hóa sau sắp xếp: **thôn An Lạc 2**

- Số hộ gia đình: 962 hộ

- Số nhân khẩu: 3.190 người, trong đó có 79 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: Tổng diện tích khoảng 169 ha trong đó: Đất ở: 69 ha, Đất nông nghiệp: 100 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Trên địa bàn thôn có nhiều cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, đặc biệt Chùa Cao Lăng và đình miếu Cổ Tiết được xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh, cùng với nhà văn hóa của thôn cho thấy cơ sở hạ tầng văn hóa – xã hội được hình thành tương đối đầy đủ, vừa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, vừa phục vụ công tác bảo tồn giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống. Đây là điều kiện thuận lợi để địa phương xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, phát triển phong trào văn hóa – văn nghệ và giáo dục truyền thống cho Nhân dân.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 03 thôn liền kề nhau, có quy mô trên 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân; đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **06** người, gồm: 03 Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng, 03 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí **03** chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận. Dôi dư: 03 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **20** người, gồm: Phó bí thư chi bộ: 03 người; Phó Trưởng thôn: 03 người; Chi hội phụ nữ: 03 người; Chi hội Cựu chiến binh: 03 người; Chi hội Nông dân: 03 người; Chi đoàn thanh niên: 03 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 02 người;

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên)*. Dôi dư **13** người.

1.5. *Sáp nhập xóm 8 (cũ) thôn Hương Hòa, thôn Gia Hòa 1 và thôn Gia Hòa 2 để thành lập thôn mới, tên gọi là* ***Gia Hòa****. Sau sắp xếp,* ***Gia Hòa*** *đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.*

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Thôn Gia Hòa**

- Vị trí địa lý, ranh giới của Gia Hòa

+ Vị trí địa lý:

Phía Bắc giáp thôn Hưng Đạo;

Phía Đông giáp đất nông nghiệp giáp quốc lộ số 10, đường Thái Hà

Phía Nam giáp sông cầu Lụi và cánh đồng thôn Xuân La;

Phía Tây giáp thôn An Lạc;

- Nơi đặt trụ sở nhà văn hóa: **thôn Gia Hòa 2**

- Số hộ gia đình: 777 hộ

- Số nhân khẩu: 2530 người, trong đó có 73 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: Tổng diện tích khoảng 159 ha; trong đó: Đất ở: 53 ha, Đất nông nghiệp: 106 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Thôn có nhà văn hóa mới được xây dựng khang trang; có cơ sở tín ngưỡng Chùa Kim Cương, Miếu Gạo…. Sự kết hợp giữa hệ thống nhà văn hóa với cơ sở tín ngưỡng tôn giáo cho thấy thôn có nền tảng cơ sở hạ tầng văn hóa – xã hội tương đối phong phú, vừa phục vụ sinh hoạt cộng đồng, vừa bảo tồn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống. Điều này góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và nâng cao ý thức bảo tồn di sản trong cộng đồng.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Các khu dân cư liền kề nhau; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân; đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **04** người, gồm: 02 Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng, 02 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí **03** chức danh, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận. Dôi dư 01 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **19** người, gồm: Phó bí thư chi bộ: 02 người; Phó Trưởng thôn: 03 người; Chi hội phụ nữ: 02 người; Chi hội Cựu chiến binh: 02 người; Chi hội Nông dân: 03 người; Chi đoàn thanh niên: 03 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 04 người;

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên)*. Dôi dư **12** người.

1.6. *Sáp nhập xóm 7 (cũ) thôn Hương Hòa, thôn Hưng Đạo 1 và thôn Hưng Đạo 2 để thành lập thôn mới, tên gọi là* ***thôn Hưng Đạo****, Sau sắp xếp,* ***thôn Hưng Đạo*** *đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.*

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **thôn Hưng Đạo.**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Hưng Đạo.

Phía Bắc giáp đất nông nghiệp, sông Diêm Hộ;

Phía Đông giáp đất nông nghiệp thôn Gia Hòa;

Phía Nam giáp thôn Gia Hòa

Phía Tây giáp thôn An Lạc;

- Nơi đặt trụ sở nhà văn hóa: **thôn Hưng Đạo 2**

- Số hộ gia đình: 861 hộ

- Số nhân khẩu: 2.870 người, trong đó có 90 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: Tổng diện tích khoảng 172 ha; trong đó: Đất ở: 58 ha, Đất nông nghiệp: 114 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Trên địa bàn thôn có cơ sở tín ngưỡng được xếp hạng di tích cấp tỉnh là Đền Tứ Phủ, có nhiều công trình công

cộng đóng trên địa bàn như trường học, cơ quan Ban chỉ huy quân sự xã. Thiết chế văn hóa cơ sở được quan tâm đầu tư, sân nhà văn hóa có dụng cụ thể thao ngoài trời phục vụ cho việc tập luyện, vui chơi của nhân dân và trẻ em và cũng là nơi phục vụ hội họp, sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; đáp ứng tốt hơn nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Các thôn đều không đảm bảo tiêu chí về số hộ theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân; đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **06** người, gồm: 03 Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng, 03 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí **03** chức danh, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận. Dôi dư 03 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **16** người, gồm: Phó bí thư chi bộ: 03 người; Phó Trưởng thôn: 02 người; Chi hội phụ nữ: 02 người; Chi hội Cựu chiến binh: 03 người; Chi hội Nông dân: 01 người; Chi đoàn thanh niên: 02 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 03 người;

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên)*. Dôi dư **11** người.

1.7. *Sáp nhập thôn An Vị, thôn Lệ Bảo với thôn Đồng Kỷ để thành lập thôn mới, tên gọi là* ***thôn Đồng Lệ****. Sau sắp xếp,* ***thôn Đồng Lệ*** *đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.*

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: thôn ***Đồng Lệ***

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn ***Đồng Lệ***

Phía Bắc giáp đất nông nghiệp và sông Diêm Hộ;

Phía Đông giáp đất nông nghiệp, xã Bắc Đông Hưng;

Phía Nam giáp đất nông nghiệp thôn thôn Đồng Cừ;

Phía Tây giáp đất nông nghiệp thôn đường quốc lộ 10;

- Nơi đặt trụ sở nhà văn hóa: **thôn Đồng Kỷ**

- Số hộ gia đình: 1137 hộ

- Số nhân khẩu: 3.478 người, trong đó có 99 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: Tổng diệ

n tích khoảng 162 ha trong đó: Đất ở: 62 ha, Đất nông nghiệp: 100 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Trên địa bàn thôn có nhiều cơ sở tín ngưỡng là Đền Mẫu Thượng, Mẫu Thoải, Đền Quan Lớn Đệ Nhị; Chùa Liên Hoa; Là thôn giáp với đường quốc lộ 10 vì vậy rất thuận lợi cho việc đi lại, buôn bán, sản xuất kinh doanh; Thiết chế văn hóa cơ sở được quan tâm đầu tư; đáp ứng tốt hơn nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 03 thôn liền kề nhau, trong đó có 02 thôn chưa đảm bảo tiêu chí số hộ theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân; đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **06** người, gồm: 03 Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng, 03 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí **03** chức danh, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận. dôi dư **03** người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **20** người, gồm: Phó bí thư chi bộ: 03 người; Phó Trưởng thôn: 02 người; Chi hội phụ nữ: 03 người; Chi hội Cựu chiến binh: 03 người; Chi hội Nông dân: 03 người; Chi đoàn thanh niên: 03 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 03 người;

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên)*. Dôi dư **12** người.

***1.8.** Sáp nhập thôn Vũ Tiến với thôn Đồng Cừ để thành lập thôn mới, tên gọi là **thôn Đồng Cừ**. Sau sắp xếp, **thôn Đồng Cừ** đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.*

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **thôn Đồng Cừ**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Đồng Cừ

Phía Bắc giáp đất nông nghiệp thôn Đồng Lệ và cụm công nghiệp Đông Hải;

Phía Đông giáp đất nông nghiệp xã Bắc Đông Hưng;

Phía Nam giáp đường quốc lộ 10;

Phía Tây giáp đất nông nghiệp thôn Dụ Đại;

- Nơi đặt trụ sở nhà văn hóa: **thôn Đồng Cừ**

- Số hộ gia đình: 855 hộ

- Số nhân khẩu: 2722 người, trong đó có 51 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: Tổng diện tích khoảng 154 ha trong đó: Đất ở: 34 ha, Đất nông nghiệp: 120 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Trên địa bàn thôn có cơ sở tín ngưỡng chùa Hồng Phúc; Đình Làng... thiết chế văn hóa cơ sở được quan tâm đầu tư; nhà văn hóa phục vụ hội họp, sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; đáp ứng tốt hơn nhu cầu sinh hoạt của Nhân dân. Là thôn có trục đường 10 đi qua vì vậy rất thuận lợi cho phát triển thương mại, dịch vụ và đi lại của nhân dân.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, 01 thôn mới đạt 65% số hộ theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân; đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **04** người, gồm: 02 Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng, 02 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí **03** chức danh, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận. Dôi dư 01 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **10** người, gồm: Phó bí thư chi bộ: 02 người; Phó Trưởng thôn: 02 người; Chi hội phụ nữ: 01 người; Chi hội Cựu chiến binh: 02 người; Chi hội Nông dân: 0 người; Chi đoàn thanh niên: 01 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 02 người;

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên).* Dôi dư **02** người.

1.9. *Sáp nhập thôn Dụ Đại 1, thôn Dụ Đại 2 và thôn Dụ Đại 3 để thành lập thôn mới, tên gọi là* ***thôn Dụ Đại****. Sau sắp xếp,* ***thôn Dụ Đại*** *đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.*

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Thôn Dụ Đại**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Dụ Đại.

Phía Bắc giáp xã Bắc Đông Hưng;

Phía Đông giáp thôn Đồng Cừ;

Phía Nam giáp xã đất nông nghiệp thôn Dụ Đại;

Phía Tây giáp thôn A Mễ;

- Nơi đặt trụ sở nhà văn hóa: **thôn Dụ Đại 1**

- Số hộ gia đình: 1104 hộ

- Số nhân khẩu: 3.656 người, trong đó có 61 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: Tổng diện tích khoảng 155 ha trong đó: Đất ở: 35 ha, Đất nông nghiệp: 120 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Thôn có nhà văn hóa phục vụ hội họp, sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; đáp ứng tốt hơn nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

Có cơ sở tín ngưỡng Đền Mẫu Đợi được công nhận di tích lịch sử cấp tỉnh; có Đình làng, Chùa Tân Khoa là nơi thờ tự tín ngưỡng của nhân dân.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: **01** chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 03 thôn liền kề nhau, cả 03 thôn đều không đảm bảo tiêu chí số hộ theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân; đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Địa giới thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **06** người, gồm: 03 Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng, 03 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí **03** chức danh, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận. Dôi dư **03** người,

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **19** người, gồm: Phó bí thư chi bộ: 03 người; Phó Trưởng thôn: 03 người; Chi hội phụ nữ: 03 người; Chi hội Cựu chiến binh: 03 người; Chi hội Nông dân: 02 người; Chi đoàn thanh niên: 03 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 02 người;

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên)*. Dôi dư **11** người.

2. Giữ ổn định 4 thôn, gồm:

2.1. Thôn A Mễ

- Số hộ gia đình: 842 hộ

- Số nhân khẩu: 2510 người

- Số Chi bộ thuộc thôn A Mễ là 01 với 98 đảng viên

- Diện tích tự nhiên khoảng: 120 ha trong đó: Đất ở: 30 ha, Đất nông nghiệp: 90 ha.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **02** người, gồm: 01 Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng, 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

+ Phương án bố trí: Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người, gồm 01 Bí thư chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

Số lượng hiện có mặt: Tổng số **08** người, gồm: Phó Bí thư chi bộ: 01 người; Phó Trưởng thôn: 01 người; Chi hội phụ nữ: 01 người; Chi hội nông dân: 01 người; Chi hội Cựu chiến binh: 01 người; Chi đoàn thanh niên: 01 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 02 người;

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên)*.

** Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập:*

- Bảo đảm ổn định về quy mô dân số, số hộ gia đình theo quy định; đáp ứng yêu cầu quản lý ở cơ sở.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của thôn ổn định; đội ngũ cán bộ thôn, các chi hội, đoàn thể hoạt động nền nếp, hiệu quả.

2.2. Thôn Khang Ninh

- Số hộ gia đình: 939 hộ

- Số nhân khẩu: 2834 người

- Số Chi bộ thuộc 01 với 69 đảng viên

- Diện tích tự nhiên khoảng: 122 ha trong đó: Đất ở: 32 ha, Đất nông nghiệp: 90 ha.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **02** người, gồm: 01 Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng, 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

+ Phương án bố trí: Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người, gồm 01 Bí thư chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

Số lượng hiện có mặt: Tổng số **08** người, gồm: Phó Bí thư chi bộ: 01 người; Phó Trưởng thôn: 01 người; Chi hội phụ nữ: 01 người; Chi hội nông dân: 01 người; Chi hội Cựu chiến binh: 01 người; Chi đoàn thanh niên: 01 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 02 người;

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên).*

** Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập:*

- Bảo đảm ổn định về quy mô dân số, số hộ gia đình theo quy định; đáp ứng yêu cầu quản lý ở cơ sở.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của thôn ổn định; đội ngũ cán bộ thôn, các chi hội, đoàn thể hoạt động nền nếp, hiệu quả.

2.3. Thôn Tiên Cầu

- Số hộ gia đình: 635 hộ

- Số nhân khẩu: 1994 người

- Số Chi bộ thuộc thôn 01 với 36 đảng viên

- Diện tích tự nhiên khoảng: 130 ha trong đó: Đất ở: 30 ha, Đất nông nghiệp: 100 ha.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **02** người, gồm: 01 Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng, 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

+ Phương án bố trí: Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người, gồm 01 Bí thư chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **07** người, gồm: Phó Bí thư chi bộ: 01 người; Phó Trưởng thôn: 01 người; Chi hội phụ nữ: 01 người; Chi hội nông dân: 0 người; Chi hội Cựu chiến binh: 01 người; Chi đoàn thanh niên: 01 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 02 người;

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên). (Thiếu 01 người)*

** Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập:*

- Bảo đảm ổn định về quy mô dân số, số hộ gia đình theo quy định, đáp ứng yêu cầu quản lý ở cơ sở.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của thôn ổn định; đội ngũ cán bộ thôn, các chi hội, đoàn thể hoạt động nền nếp, hiệu quả.

2.4. Thôn Ngọc Chi

- Số hộ gia đình: 600 hộ

- Số nhân khẩu: 1772 người

- Số Chi bộ thuộc thôn 01 với 67 đảng viên

- Diện tích tự nhiên khoảng: 127 ha trong đó: Đất ở: 27 ha, Đất nông nghiệp: 100 ha.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **02** người, gồm: 01 Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng, 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

+ Phương án bố trí: Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người, gồm 01 Bí thư chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số **06** người, gồm: Phó Bí thư chi bộ: 01 người; Phó Trưởng thôn: 01 người; Chi hội phụ nữ: 01 người; Chi hội nông dân: 01 người; Chi đoàn thanh niên: 01 người. Nhân viên y tế thôn kiêm cộng tác viên dân số: 01 người;

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp bố trí không quá **08** người để đảm nhiệm 10 chức danh *(theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên).* Thiếu 02 người.

** Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập:*

- Bảo đảm ổn định về quy mô dân số, số hộ gia đình theo quy định, đáp ứng yêu cầu quản lý ở cơ sở.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của thôn ổn định; đội ngũ cán bộ thôn, các chi hội, đoàn thể hoạt động nền nếp, hiệu quả.

3. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp (bao gồm cả các thôn giữ ổn định)

Tổng số: **13** thôn, trong đó:

- 13 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- Thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định: Không có.

(Phụ lục 1, phụ lục 2 gửi kèm)

III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

Thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp.

- Sau sắp xếp lại thôn, đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn *(các chức danh: Bí thư Chi bộ thôn; Trưởng thôn; Trưởng ban Công tác mặt trận)* không tiếp tục tham gia công tác tại thôn, thì việc giải quyết chế độ, chính sách thực hiện theo quy định hiện hành.

- Đối với các chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng, gồm: Phó Bí thư chi bộ; Phó trưởng thôn, Chi hội trưởng Cựu chiến binh, Chi hội trưởng Phụ nữ, Chi hội trưởng Nông dân, Bí thư Chi đoàn thanh niên; Nhân viên y tế thôn …. Hiện chưa có quy định về chế độ chính sách đối tinh giản biên chế do dôi dư do sắp xếp thôn.

VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

6.1. Về thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 28

- Tổng số dự kiến sử dụng: 27

b) Khu thể thao: Không có khu thể thao được xây dựng quy mô, chỉ có các sân vận động và dụng cụ tập thể thao ngoài trời được đầu tư từ năm 2025 trở về trước.

6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng: 27 nhà văn hóa

- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: 01 (Đông Hồng 1).

- Phương án khác: không có

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.

Đề nghị HĐND tỉnh nâng mức phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn và những người tham gia công tác trực tiếp ở thôn.

PHẦN THỨ TƯ
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án

- Hình thức lấy ý kiến: Phát phiếu đến từng hộ gia đình

- Thời gian: Từ ngày 20/6/2026 đến ngày 21/6/2026

- Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Địa điểm: Lấy ý kiến đến từng hộ gia đình.

2. Thông qua kỳ họp HĐND cấp xã

- Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri của các thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đạt tỷ lệ trên 50%, hoàn thành hồ sơ trình HĐND xã xem xét quyết định.

- Thời gian: trước ngày 30/6/2026

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng tiến độ, quy trình theo quy định; tham mưu xây dựng phương án, Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã năm 2026, báo cáo Ủy ban nhân dân xã trình Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, chỉ đạo.

- In phiếu gửi đến các thôn lấy ý kiến nhân dân, tổng hợp tiếp thu ý kiến, hoàn thiện hồ sơ theo tiến độ.

- Thực hiện hướng dẫn người hoạt động không chuyên trách thôn dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại hoàn thiện hồ sơ đề nghị tỉnh giải quyết chế độ chính sách.

Thời gian hoàn thành: ***Trong tháng 7/2026.***

- Tham mưu lập dự trù kinh phí thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn và lấy ý kiến nhân dân về Đề án.

- Chủ động cập nhật thường xuyên các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh có liên quan đến công tác sắp xếp, tổ chức lại thôn, kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân xã điều chỉnh, triển khai Kế hoạch cho phù hợp.

- Báo cáo kết quả tổng thể thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn về tỉnh trong ngày 02/7/2026.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chuẩn bị cơ sở vật chất để tổ chức các cuộc họp của Ủy ban nhân dân xã liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại thôn (xin ý kiến lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã về thời gian, địa điểm họp; chuẩn bị cơ sở, vật chất và điều kiện tổ chức cuộc họp...).

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Xã hội, các phòng, ban, ngành có liên quan để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn.

3. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu cho UBND xã kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư do sắp xếp thôn kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn công tác lập dự toán, định mức chi; quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí; tham mưu xử lý nhà văn hóa, tài sản làm việc của các thôn dôi dư sau sắp xếp theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

4. Công an xã

- Nắm bắt tình hình, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, vô hiệu hóa mọi âm mưu, hoạt động chống phá, tuyên truyền sai lệch về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn; đảm bảo an toàn tuyệt đối địa bàn, không để xảy ra các vấn đề phức tạp trước, trong và sau sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Rà soát, cung cấp số liệu về số hộ gia đình cư trú trên địa bàn xã để phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu xây dựng Phương án, Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Kịp thời tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

5. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Phối hợp với lực lượng công an xã và lực lượng khác trên địa bàn giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; không để xảy ra các vấn đề phức tạp trước, trong và sau sắp xếp, tổ chức lại thôn.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chuyên mục về sắp xếp lại thôn, thực hiện việc thông tin, đăng tải, tuyên truyền, nêu những kết quả đạt được, những gương làm tốt và những bài học kinh nghiệm trong sắp xếp, tổ chức lại thôn.

7. Các thôn chịu tác động sắp xếp, tổ chức lại

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn; tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình; tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo UBND xã; thực hiện bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất… sau sắp xếp, tổ chức lại thôn.

8. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội định hướng thông tin, tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp, tổ chức lại thôn; quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; phối hợp với các cơ quan liên quan phát hiện, xử lý nghiêm hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn.

- Tham mưu cho Đảng ủy xã thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức của Chi bộ đảng, mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội khác tại thôn.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội, tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã kiện toàn các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Tham mưu cho Đảng ủy xã thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức của mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội khác tại thôn và cán bộ các tổ chức nêu

trên ở thôn; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

Trên đây là Đề án của Ủy ban nhân dân xã Quỳnh An về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Quỳnh An./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nội vụ (B/c);
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ QUỲNH AN T.HƯNG YÊN

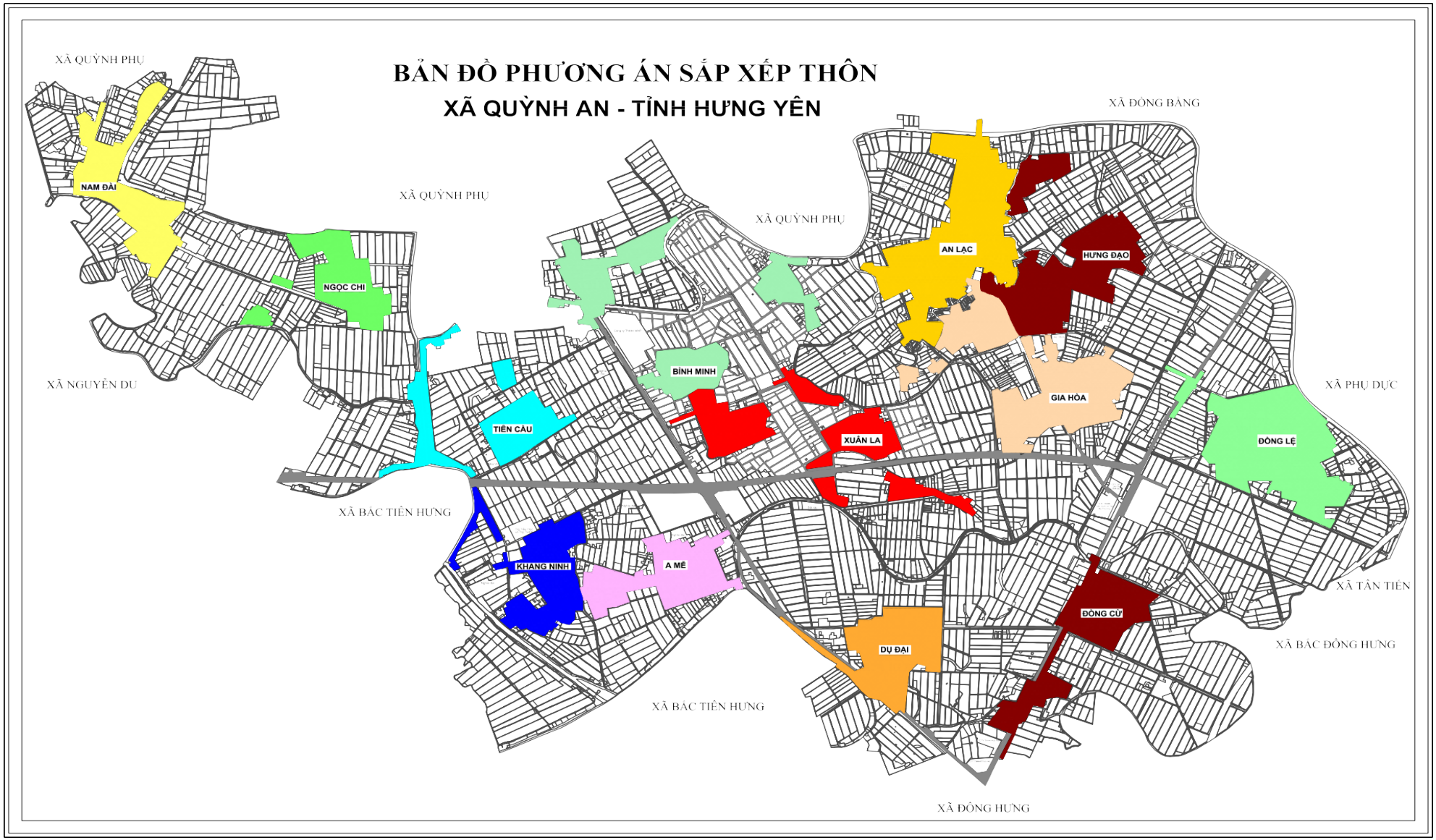
Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUỲNH AN
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 16/06/2026 09:25:49

Phạm Hồng Vương

Phụ lục 1
Phương án sắp xếp các thôn địa bàn xã Quỳnh An

STT	Hiện tại			Sắp xếp			Sau sắp xếp		
	Tên thôn	Số hộ	Số khẩu	Tên thôn	Số hộ	Số khẩu	Tên thôn	Số hộ	Số khẩu
1	Đồng Kỷ	632	1976	Thôn Đồng Kỷ, An Vị và Lệ Bảo	1137	3478	**Thôn Đồng Lệ**	**1137**	**3478**
2	An Vị	278	833						
3	Lệ Bảo	227	669						
4	Đồng Cừ	592	1863	Thôn Đồng Cừ, Vũ Tiến	855	2722	**Thôn Đồng Cừ**	**855**	**2722**
5	Vũ Tiến	263	859						
6	Dụ Đại 1	348	1115	Thôn Dụ Đại 1, Dụ Đại 2, Dụ Đại 3	1104	3656	**Thôn Dụ Đại**	**1104**	**3656**
7	Dụ Đại 2	356	1249						
8	Dụ Đại 3	400	1292						
9	An Lạc 1	280	965	Thôn An Lạc 1, An Lạc 2, An Lạc 3	962	3190	**Thôn An Lạc**	**962**	**3190**
10	An Lạc 2	332	1050						
11	An Lạc 3	350	1175						
12	Xóm 7, H.Hòa	232	772	Xóm 7, thôn Hương Hòa, Hưng Đạo 1, Hưng Đạo 2	861	2870	**Thôn Hưng Đạo**	**861**	**2870**
13	Hưng Đạo 1	348	1166						
14	Hưng Đạo 2	281	932						
	Xóm 8, H.Hòa	162	572	Xóm 8 thôn H.Hòa; Gia Hòa 1, Gia Hòa 2	777	2530	**Thôn Gia Hòa**	**777**	**2530**
15	Gia Hòa 1	412	1301						
16	Gia Hòa 2	203	657						
17	Dũng Tiến	154	462	Thôn Dũng Tiến, Xuân La Đông, Xuân La	828	2824	**Thôn Xuân La**	**828**	**2824**
18	Xuân La Đông	370	1290						
19	Xuân La	304	1072						
20	Ô Cách	192	625	Thôn Ô Cách, Đông Hồng 1, Bình Minh	734	2358	**Thôn Quỳnh Xá**	**734**	**2358**
21	Đông Hồng 1	253	763						
22	Bình Minh	289	970						
23	Đông Hồng	338	1007	Thôn Đông Hồng, Sơn Hòa, Nam Đài	816	2459	**Thôn Nam Đài**	**816**	**2459**
24	Sơn Hòa	206	626						
25	Nam Đài	272	826						
26	Ngọc Chi	600	1772	Thôn Ngọc Chi	600	1772	**Thôn Ngọc Chi**	**600**	**1772**
27	Tiên cầu	635	1994	Thôn Tiên Cầu	635	1994	**Thôn Tiên Cầu**	**635**	**1994**
28	Khang Ninh	939	2834	Thôn Khang Ninh	939	2834	**Thôn Khang Ninh**	**939**	**2834**
29	A Mễ	842	2510	Thôn A Mễ	842	2510	**Thôn A Mễ**	**842**	**2510**
	Tổng	**11090**	**35197**		**11090**	**35197**		**11090**	**35197**

Phụ lục 2


BẢN ĐỒ PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN
XÃ QUỲNH AN - TỈNH HƯNG YÊN
XÃ QUỲNH PHỤ
XÃ ĐỒNG BẰNG
XÃ QUỲNH PHỤ
XÃ QUỲNH PHỤ
NAM ĐÀI
NGỌC CHI
AN LẠC
HƯNG ĐẠO
BÌNH MINH
XÃ NGUYỄN DU
TIÊN CÀU
GIA HÒA
XÃ PHỤ DỰC
XUÂN LA
ĐÔNG LỆ
XÃ BẮC TIÊN HƯNG
KHANG NINH
A MÊ
XÃ TÂN TIẾN
ĐÔNG CỬ
XÃ BẮC ĐÔNG HƯNG
DỤ ĐẠI
XÃ BẮC TIÊN HƯNG
XÃ ĐÔNG HƯNG